

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	001	Nguyễn Ngọc Khả	Ái	25/09/2011	8.7	
2	002	Đinh Đỗ Gia	An	21/03/2011	8.3	
3	003	Đỗ Phúc	An	17/10/2011	8.4	
4	004	Lương Hoài	An	02/01/2011	8.4	
5	005	Nguyễn Huỳnh Khánh	An	30/07/2011	8.5	
6	006	Cao Nguyễn Tuấn	Anh	08/03/2011	8.2	
7	007	Đào Thị Quỳnh	Anh	08/09/2011	8.5	
8	008	Hồ Nguyễn Mai	Anh	10/09/2011	8.1	
9	009	Huỳnh Thế	Anh	08/03/2011	8.2	
10	010	Kiều Nguyễn Minh	Anh	16/06/2011	8.1	
11	011	Lê Nguyễn Trâm	Anh	31/05/2011	8.3	
12	012	Lê Võ Phương	Anh	18/11/2011	8.2	
13	013	Lưu Quế	Anh	26/02/2011	8.1	
14	014	Nguyễn Hoàng	Anh	17/04/2011	8.4	
15	015	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	17/03/2011	8.2	
16	016	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	28/05/2011	8.3	
17	017	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	03/08/2011	8.6	
18	018	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	13/07/2011	8.1	
19	019	Phạm Dương Quỳnh	Anh	22/03/2011	8.7	
20	020	Trịnh Thị Vân	Anh	22/02/2011	8.1	
21	021	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	29/08/2011	8.6	
22	022	Hoàng Lại	Ân	26/12/2011	8.1	
23	023	Lý Hưng	Bách	25/11/2011	8.3	
24	024	Nguyễn Hoàng	Bách	07/01/2011	8.4	
25	025	Đặng Gia	Bảo	12/09/2011	8.2	
26	026	Đặng Gia	Bảo	17/04/2011	8.4	
27	027	Huỳnh Thiên	Bảo	11/10/2011	8.3	
28	028	Lê Nguyễn Gia	Bảo	02/02/2011	8.7	
29	029	Lê Nguyễn Quốc	Bảo	09/08/2011	8.2	

Danh sách này có 29 học sinh

Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024

Phó Hiệu trưởng



Đỗ Thị Ngọc Hương

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	030	Lê Quốc	Bào	29/12/2011	8.5	
2	031	Nguyễn Thiên	Bào	13/03/2011	8.1	
3	032	Trần Gia	Bào	09/12/2011	8.6	
4	033	Trần Quốc	Bào	27/12/2011	8.1	
5	034	Vũ Hoàng Gia	Bào	13/08/2011	8.5	
6	035	Vũ Thị Khánh	Băng	27/04/2011	8.7	
7	036	Nguyễn Thị	Bình	24/04/2011	8.6	
8	037	Lâm Ngọc	Bừu	03/03/2011	8.6	
9	038	Đỗ Kim Hoàng	Châu	16/08/2011	8.1	
10	039	Huỳnh Ngọc Minh	Châu	14/08/2011	8.4	
11	040	Lê Thị Bảo	Châu	12/12/2011	8.2	
12	041	Nguyễn Thị Diệp	Chi	23/08/2011	8.3	
13	042	Tô Lê Quế	Chi	13/09/2011	8.2	
14	043	Trần Ngọc Kim	Cương	25/01/2011	8.2	
15	044	Nguyễn Ngô Ngọc	Diễm	22/11/2011	8.5	
16	045	Lê Ngọc	Diệp	27/02/2011	8.4	
17	046	Huỳnh Ngọc Phương	Dung	16/09/2011	8.6	
18	047	Đặng Tiến	Dũng	07/10/2011	8.1	
19	048	Đình Tiến	Dũng	30/11/2011	8.7	
20	049	Nguyễn Chí	Dũng	23/03/2011	8.7	
21	050	Nguyễn Hồ Anh	Dũng	07/06/2011	8.5	
22	051	Trương Nguyễn Thành	Dũng	17/03/2011	8.2	
23	052	Bùi Phan Ánh	Dương	24/08/2011	8.3	
24	053	Nguyễn	Dương	08/08/2011	8.3	
25	054	Phạm Mỹ Ánh	Dương	21/11/2011	8.7	
26	055	Trần Chánh	Dương	25/03/2011	8.4	
27	056	Trần Huỳnh Ánh	Dương	13/03/2011	8.5	
28	057	Nguyễn Sỹ	Đan	26/02/2011	8.6	
29	058	Đương Bá	Đạt	28/10/2011	8.3	

Danh sách này có 29 học sinh

Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024  
Phó Hiệu trưởng

  
  
Đỗ Thị Ngọc Hương

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	059	Đặng Hữu Anh	Đạt	05/07/2011	8.7	
2	060	Lê Thành	Đạt	30/05/2011	8.2	
3	061	Võ Thành	Đạt	18/12/2011	8.3	
4	062	Nguyễn Ngọc Minh	Đăng	02/12/2011	8.5	
5	063	Phạm Hải	Đăng	18/11/2011	8.1	
6	064	Huỳnh	Đức	23/12/2011	8.4	
7	065	Lê Trọng	Đức	28/12/2011	8.6	
8	066	Nguyễn Văn	Đức	23/12/2011	8.1	
9	067	Phạm Hoàng	Gia	26/10/2011	8.6	
10	068	Huỳnh Thanh	Giang	15/08/2011	8.5	
11	069	Nguyễn Thị Trà	Giang	29/11/2011	8.1	
12	070	Lê Thanh	Hà	08/11/2011	8.2	
13	071	Nguyễn Hoàng Đông	Hải	17/05/2011	8.7	
14	072	Bạch Gia	Hân	01/08/2011	8.3	
15	073	Cam Ngọc	Hân	19/12/2011	8.1	
16	074	Hà Trần Bảo	Hân	16/02/2011	8.5	
17	075	Nguyễn Gia	Hân	12/12/2011	8.4	
18	076	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	01/05/2011	8.7	
19	077	Nguyễn Trần Gia	Hân	13/07/2011	8.4	
20	078	Phạm Võ Nhã	Hân	26/04/2011	8.7	
21	079	Phan La	Hân	21/01/2011	8.5	
22	080	Trần Kim Gia	Hân	07/12/2011	8.1	
23	081	Trương Bào	Hân	29/09/2011	8.2	
24	082	Võ Bảo	Hân	14/04/2011	8.6	
25	083	Võ Ngọc Gia	Hân	20/05/2011	8.3	
26	084	Lê Trung	Hậu	23/04/2011	8.4	
27	085	Nguyễn Võ Trung	Hiếu	08/06/2011	8.1	
28	086	Võ Thành	Hiếu	13/02/2011	8.7	
29	087	Huỳnh Phạm Nhật	Hoàng	17/12/2011	8.2	

Danh sách này có 29 học sinh


Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024  
Phó Hiệu trưởng



Đỗ Thị Ngọc Hương


STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	088	Lê Trần Huy	Hoàng	18/04/2011	8.1	
2	089	Lưu Việt	Hoàng	21/08/2011	8.3	
3	090	Nguyễn Huy	Hoàng	19/02/2011	8.5	
4	091	Phan Thanh	Hoàng	15/01/2011	8.6	
5	092	Nguyễn Ngọc Phương	Huệ	24/06/2011	8.7	
6	093	Lê Gia	Huy	02/06/2011	8.3	
7	094	Lê Ngọc Gia	Huy	27/01/2011	8.2	
8	095	Lê Nguyễn Đình	Huy	06/12/2011	8.1	
9	096	Lưu Nguyễn	Huy	11/08/2011	8.4	
10	097	Nguyễn Dương Hoàng	Huy	19/07/2010	8.2	
11	098	Nguyễn Nhật	Huy	30/07/2011	8.2	
12	099	Phạm Gia	Huy	17/06/2011	8.6	
13	100	Trần Nguyễn Gia	Huy	07/09/2011	8.5	
14	101	Nguyễn Khánh	Hùng	31/10/2011	8.3	
15	102	Trần Gia	Hùng	25/05/2011	8.6	
16	103	Văn Tân	Hữu	22/11/2011	8.1	
17	104	Nguyễn Hoàng Bảo	Kha	30/10/2011	8.5	
18	105	Mai Huỳnh Quan	Khải	15/03/2011	8.4	
19	106	Thái Phú	Khải	02/03/2011	8.6	
20	107	Cao Nguyễn Phú	Khang	29/04/2011	8.2	
21	108	Dương Hoàng	Khang	15/06/2011	8.3	
22	109	Đoàn Minh	Khang	21/08/2011	8.4	
23	110	Đỗ Nguyễn Minh	Khang	29/08/2011	8.7	
24	111	Nguyễn Bảo	Khang	25/01/2011	8.7	
25	112	Phạm Huỳnh Minh	Khang	19/07/2011	8.5	
26	113	Phạm Minh	Khang	19/04/2011	8.6	
27	114	Lê Nguyễn Mai	Khanh	13/01/2011	8.6	
28	115	Nguyễn Mai	Khanh	19/04/2011	8.3	
29	116	Huỳnh Nam	Khánh	23/08/2011	8.5	

Danh sách này có 29 học sinh

Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024  
Phó Hiệu trưởng  
  
Đỗ Thị Ngọc Hương


STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	117	Lại Gia	Khánh	12/01/2011	8.1	
2	118	Nguyễn Đăng	Khoa	30/04/2011	8.2	
3	119	Nguyễn Tăng Minh	Khoa	10/06/2011	8.1	
4	120	Võ Đỗ Anh	Khoa	03/05/2011	8.3	
5	121	Võ Trần Duy	Khoa	04/10/2011	8.7	
6	122	Huỳnh Đào Anh	Khôi	01/04/2011	8.4	
7	123	Ma Tuấn	Khôi	03/03/2011	8.5	
8	124	Đình Trương Anh	Kiệt	19/06/2011	8.7	
9	125	Đình Võ Quốc	Kiệt	27/08/2011	8.4	
10	126	Phạm Nguyễn Gia	Kiệt	04/04/2011	8.1	
11	127	Sa Hào	Kiệt	12/04/2011	8.6	
12	128	Phạm Huy	Lạc	27/12/2011	8.6	
13	129	Nguyễn Hạnh	Lâm	27/05/2011	8.6	
14	130	Trần Hải	Lâm	23/08/2011	8.3	
15	131	Võ	Lâm	15/11/2011	8.2	
16	132	Võ Hoàng Trúc	Lâm	01/09/2011	8.1	
17	133	Lê Trương Minh	Lân	11/01/2011	8.5	
18	134	Huỳnh Cao	Lễ	13/08/2011	8.1	
19	135	Phạm Hoàng Gia	Linh	25/04/2011	8.7	
20	136	Phạm Phương	Linh	06/09/2011	8.5	
21	137	Huỳnh Tấn	Lộc	25/10/2011	8.5	
22	138	Ngô Nguyễn Hán	Luân	15/10/2011	8.3	
23	139	Nguyễn Phương	Mai	02/10/2011	8.6	
24	140	Phan Lê Triệu	Mẫn	04/07/2011	8.4	
25	141	Mai Thế	Minh	22/02/2011	8.2	
26	142	Nguyễn Trần Duy	Minh	03/07/2011	8.3	
27	143	Nguyễn Trần Quang	Minh	03/11/2011	8.4	
28	144	Phạm Huỳnh Khôi	Minh	10/11/2011	8.7	
29	145	Trần Đức Tuệ	Minh	22/10/2011	8.6	

Danh sách này có 29 học sinh

Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024  
Phó Hiệu trưởng  
  
Đỗ Thị Ngọc Hương

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	146	Trần Lê	Minh	20/08/2011	8.5	
2	147	Châu Hải	My	11/01/2011	8.2	
3	148	Huỳnh Trang	My	05/09/2011	8.3	
4	149	Nguyễn Huỳnh Phương	My	01/04/2011	8.7	
5	150	Từ Thảo	My	25/12/2011	8.4	
6	151	Võ Ngọc Thảo	My	24/08/2011	8.5	
7	152	Vũ Thiều Xuân	My	25/11/2011	8.7	
8	153	Bùi Châu Huệ	Mỹ	08/09/2011	8.5	
9	154	Tăng Huỳnh Ý	Mỹ	23/07/2011	8.1	
10	155	Huỳnh Khánh	Nam	08/08/2011	8.2	
11	156	Ngô Thanh	Nam	15/09/2011	8.5	
12	157	Phạm Khánh	Nam	05/11/2011	8.6	
13	158	Trần Cao	Nam	13/09/2011	8.7	
14	159	Hà Hải	Ngân	06/04/2011	8.5	
15	160	Lê Thiện Thanh	Ngân	13/11/2011	8.2	
16	161	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	04/11/2011	8.4	
17	162	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	30/05/2011	8.7	
18	163	Nguyễn Hà Gia	Nghi	02/12/2011	8.3	
19	164	Nguyễn Ngọc Phương	Nghi	05/11/2011	8.2	
20	165	Trương Gia	Nghi	03/05/2011	8.5	
21	166	Vương Vịnh	Nghi	03/12/2011	8.4	
22	167	Trần Văn	Nghĩa	09/06/2011	8.6	
23	168	Bùi Cát Thủy	Ngọc	30/06/2011	8.4	
24	169	Huỳnh Hồng	Ngọc	24/05/2011	8.2	
25	170	Lê Hoàng Bảo	Ngọc	28/09/2011	8.5	
26	171	Lê Nguyễn Bảo	Ngọc	30/06/2011	8.3	
27	172	Lương Yến	Ngọc	08/01/2011	8.2	
28	173	Nguyễn Hồ Khánh	Ngọc	13/06/2011	8.2	
29	174	Nguyễn Phạm Bảo	Ngọc	28/03/2011	8.4	


Danh sách này có 29 học sinh

Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024  
Phó Hiệu trưởng  
  
Đỗ Thị Ngọc Hương

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	175	Phạm Như	Ngọc	08/12/2011	8.7	
2	176	Trần Bảo	Ngọc	28/09/2011	8.1	
3	177	Lê Hữu Khôi	Nguyên	04/07/2011	8.1	
4	178	Nguyễn Công Phúc	Nguyên	03/01/2011	8.6	
5	179	Nguyễn Phạm Thảo	Nguyên	29/05/2011	8.4	
6	180	Nguyễn Vũ Minh	Nguyệt	25/01/2011	8.7	
7	181	Phạm Minh	Nguyệt	09/12/2011	8.3	
8	182	Đinh Mai Hiếu	Nhân	08/08/2011	8.3	
9	183	Huỳnh Hữu	Nhân	17/08/2011	8.6	
10	184	Nguyễn Thiện	Nhân	19/07/2011	8.2	
11	185	Nguyễn Trọng	Nhân	02/05/2011	8.4	
12	186	Lê Minh	Nhật	19/04/2011	8.1	
13	187	Nguyễn Bá	Nhật	24/02/2011	8.5	
14	188	Nguyễn Minh	Nhật	03/03/2011	8.1	
15	189	Võ Minh	Nhật	25/01/2011	8.7	
16	190	Lê Hồ Bảo	Nhi	30/03/2011	8.6	
17	191	Lê Ngọc Kha	Nhi	18/09/2011	8.5	
18	192	Ngô Gia	Nhi	17/09/2011	8.2	
19	193	Nguyễn Bảo	Nhi	29/07/2011	8.4	
20	194	Nguyễn Kiều	Nhi	08/09/2011	8.1	
21	195	Trương Uyên	Nhi	26/05/2011	8.3	
22	196	Dương Nguyễn Thụy	Nhiên	05/09/2011	8.6	
23	197	Lư Hoàng An	Nhiên	10/06/2011	8.1	
24	198	Lê Thị Hồng	Nhung	10/02/2011	8.4	
25	199	Bùi Ngọc Quỳnh	Như	23/12/2011	8.2	
26	200	Huỳnh Ngọc Tâm	Như	21/01/2011	8.3	
27	201	Nguyễn Trần Minh	Như	25/09/2011	8.5	
28	202	Phan Ngọc Yến	Như	08/01/2011	8.7	

Danh sách này có 28 học sinh

Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024  
Phó Hiệu trưởng

  
Đỗ Thị Ngọc Hương

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	203	Nguyễn Ngọc Hoàng	Oanh	18/02/2011	8.1	
2	204	Huỳnh Tấn	Phát	22/02/2011	8.2	
3	205	Nguyễn Võ Tấn	Phát	10/12/2011	8.7	
4	206	Phạm Minh	Phát	07/04/2011	8.5	
5	207	Trần Tiến	Phát	13/07/2011	8.4	
6	208	Cao Hoài	Phú	13/09/2011	8.6	
7	209	Nguyễn Đình	Phú	15/06/2011	8.7	
8	210	Thái Bảo Minh	Phú	21/12/2011	8.4	
9	211	Trần An	Phú	25/11/2011	8.2	
10	212	Dương Gia	Phúc	22/11/2011	8.3	
11	213	La Bảo	Phúc	12/09/2011	8.5	
12	214	Nguyễn Hào	Phúc	16/11/2011	8.4	
13	215	Thân Ngọc Xuân	Phúc	30/04/2011	8.6	
14	216	Trần Minh	Phúc	25/06/2011	8.7	
15	217	Đào Duy	Phước	07/04/2011	8.3	
16	218	Lê Hồ Tấn	Phước	06/07/2011	8.4	
17	219	Nguyễn Quang	Phước	23/01/2011	8.6	
18	220	Huỳnh Nhã	Phương	06/06/2011	8.6	
19	221	Lê Hà Mai	Phương	21/03/2011	8.4	
20	222	Nguyễn Ngọc Lan	Phương	01/01/2011	8.1	
21	223	Phạm Bình	Phương	20/01/2011	8.7	
22	224	Trần Ngọc Mỹ	Phương	22/01/2011	8.3	
23	225	Triệu Thúy	Phương	08/09/2011	8.2	
24	226	Cao Vinh	Quang	22/04/2011	8.5	
25	227	Tô Minh	Quang	17/09/2011	8.2	
26	228	Lại Minh	Quân	06/09/2011	8.5	
27	229	Nguyễn Nam	Quân	29/03/2011	8.1	
28	230	Trần Hoàng	Quý	15/02/2011	8.7	

Danh sách này có 28 học sinh

Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024

Phó Hiệu trưởng



Đỗ Thị Ngọc Hương

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	231	Nguyễn Phan Mỹ	Quyên	15/10/2011	8.6	
2	232	Nguyễn Phương	Quyên	29/05/2011	8.3	
3	233	Hà Võ Như	Quỳnh	18/02/2011	8.2	
4	234	Lâm Nguyễn Phương	Quỳnh	13/04/2011	8.4	
5	235	Ngô Ngọc	Quỳnh	07/05/2011	8.3	
6	236	Nguyễn Ngọc Đông	Quỳnh	10/05/2011	8.2	
7	237	Lê Y	San	13/04/2011	8.3	
8	238	Phạm Đăng Hoàng	Sang	03/10/2011	8.6	
9	239	Trần Minh	Sang	21/05/2011	8.1	
10	240	Trần Ngọc	Sáng	05/03/2011	8.7	
11	241	Đoàn Hào	Sâm	03/12/2011	8.3	
12	242	Trần Công Tú	Tài	22/07/2011	8.1	
13	243	Nguyễn Ngọc Băng	Thanh	22/02/2011	8.6	
14	244	Nguyễn Thiện	Thanh	25/01/2011	8.6	
15	245	Lê Minh	Thành	13/11/2011	8.6	
16	246	Trần Ngọc Phương	Thảo	07/01/2011	8.1	
17	247	Võ Hoàng Phương	Thảo	26/02/2011	8.5	
18	248	Vương Thị Hồng	Thắm	27/01/2011	8.5	
19	249	Mai Minh	Thắng	18/09/2011	8.3	
20	250	Nguyễn Đức	Thắng	18/05/2011	8.4	
21	251	Trần Chiến	Thắng	25/05/2011	8.6	
22	252	Nguyễn Ngọc Hà	Thi	01/03/2011	8.5	
23	253	Nguyễn Ngọc	Thiên	04/05/2011	8.2	
24	254	Nguyễn Xuân	Thiện	21/10/2011	8.7	
25	255	Hà Thọ Hưng	Thịnh	18/05/2011	8.3	
26	256	Huỳnh Gia	Thịnh	24/09/2011	8.1	
27	257	Lê Tấn	Thịnh	01/07/2011	8.1	
28	258	Phạm Minh	Thu	08/02/2011	8.6	

Danh sách này có 28 học sinh

Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024  
Phó Hiệu trưởng



Đỗ Thị Ngọc Hương

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	259	Lê Minh	Thuận	13/11/2011	8.6	
2	260	Tăng Nguyễn Phương	Thùy	08/09/2011	8.2	
3	261	Trần Thị Phương	Thùy	06/11/2011	8.4	
4	262	Đào Kim	Thư	09/02/2011	8.1	
5	263	Huỳnh Phạm Bảo	Thư	08/07/2011	8.7	
6	264	Lộc Bảo	Thư	29/11/2011	8.7	
7	265	Nguyễn Anh	Thư	11/05/2011	8.5	
8	266	Phạm Minh	Thư	08/02/2011	8.6	
9	267	Lương Khánh	Thy	09/06/2011	8.4	
10	268	Nguyễn Ngọc Thùy	Tiên	30/11/2011	8.7	
11	269	Vũ Hoàng Thùy	Tiên	05/05/2011	8.4	
12	270	Nguyễn Đình	Tiến	22/06/2011	8.5	
13	271	Lê Công	Tín	17/08/2011	8.1	
14	272	Nguyễn Hữu	Tín	27/10/2011	8.3	
15	273	Trần Bình Phương	Tín	05/10/2011	8.4	
16	274	Nguyễn Thanh	Tịnh	11/06/2011	8.2	
17	275	Cao Trần Yến	Trang	24/10/2011	8.4	
18	276	Hà Thị Mai	Trang	28/12/2011	8.3	
19	277	Nguyễn Ngọc Uyên	Trang	16/03/2011	8.5	
20	278	Trần Huyền	Trang	21/11/2011	8.7	
21	279	Phan Ngọc Thùy	Trâm	25/06/2011	8.5	
22	280	Lại Ngọc Bảo	Trân	30/07/2011	8.2	
23	281	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	18/08/2011	8.1	
24	282	Lương Ngọc	Trí	09/09/2011	8.3	
25	283	Nguyễn Hoàng	Trí	03/01/2011	8.2	
26	284	Nguyễn Song Nhật	Trí	25/12/2011	8.7	
27	285	Phạm Minh	Trí	20/05/2011	8.4	
28	286	Xà Minh	Trí	09/06/2011	8.3	

Danh sách này có 28 học sinh

Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024  
Phó Hiệu trưởng  
  
Đỗ Thị Ngọc Hương

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	287	Nguyễn Vương	Triệu	20/11/2011	8.5	
2	288	Lư Khánh	Trung	27/01/2011	8.6	
3	289	Nguyễn Lê Thành	Trung	04/04/2011	8.3	
4	290	Phạm Vũ Anh	Tuấn	26/03/2011	8.6	
5	291	Trần Quốc	Tuấn	23/11/2011	8.2	
6	292	Đặng Bá Hoàng	Tùng	09/12/2011	8.1	
7	293	Nguyễn Văn	Tùng	14/05/2011	8.7	
8	294	Nguyễn Việt Phương	Tuyền	23/08/2011	8.7	
9	295	Hoàng Mỹ	Uyên	22/12/2011	8.6	
10	296	Lê Hà Phương	Uyên	08/03/2011	8.3	
11	297	Lê Nguyễn Tú	Uyên	14/07/2011	8.7	
12	298	Nguyễn Trần Phương	Uyên	09/05/2011	8.2	
13	299	Huỳnh Ngọc Tường	Vi	14/07/2011	8.4	
14	300	Đỗ Hoàng	Việt	09/11/2011	8.7	
15	301	Nguyễn Quốc	Việt	27/09/2011	8.4	
16	302	Nguyễn Phước	Vinh	26/04/2011	8.5	
17	303	Lý Quý	Vinh	28/06/2011	8.4	
18	304	Lại Ngọc Thúy	Vy	25/12/2011	8.7	
19	305	Lê Thảo	Vy	17/04/2011	8.6	
20	306	Lý Tường	Vy	13/10/2011	8.5	
21	307	Ngô Bình Anh	Vy	09/07/2011	8.6	
22	308	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	08/02/2011	8.3	
23	309	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	20/11/2011	8.1	
24	310	Thái Trần Thảo	Vy	11/06/2011	8.2	
25	311	Trần Ngọc Thanh	Vy	05/10/2011	8.4	
26	312	Trần Như	Ý	04/11/2011	8.3	
27	313	Lê Thị Ngọc	Yến	08/09/2011	8.5	
28	314	Nguyễn Thị Kim	Yến	23/08/2011	8.1	

Danh sách này có 28 học sinh

Bình Tân, ngày 12 tháng 12 năm 2024  
Phó Hiệu trưởng

  
Đỗ Thị Ngọc Hương